



Tình hình kinh tế - xã hội tháng Bảy và 7 tháng đầu năm 2023

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đến ngày 15/7/2023, toàn tỉnh gieo trồng được 144.720 ha các loại cây trồng vụ thu mùa, đạt 94,6% kế hoạch; trong đó, lúa 112.850 ha, đạt 99,0% kế hoạch và giảm 0,6% so với cùng thời điểm năm trước; ngô 10.445 ha, đạt 79,7% kế hoạch và tăng 1,4%; lạc 630 ha, đạt 96,9% kế hoạch và tăng 23,5%; khoai lang 920 ha, đạt 92,0% kế hoạch và tăng 17,9%; rau, đậu các loại và cây trồng khác 19.875 ha, đạt 81,0% kế hoạch và giảm 8,1% so với cùng thời điểm năm trước.

1.2. Lâm nghiệp

Tính đến ngày 15/7/2023, toàn tỉnh đã trồng được 4,6 triệu cây phân tán các loại; 5.200 ha rừng trồng tập trung, đạt 52,0% kế hoạch. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường; không có cháy rừng xảy ra, an ninh rừng được giữ vững.

1.3. Thủy sản

Tháng Bảy, các cơ sở nuôi trồng thủy sản tập trung thu hoạch các loại thủy sản, nhất là thủy sản nuôi nước lợ, nên sản lượng thủy sản tăng so với tháng trước và tháng cùng kỳ.

Ước tính tháng 7/2023, sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 18.883 tấn, tăng 2,1% so với tháng trước, tăng 2,3% so với tháng cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 11.839 tấn, giảm 4,2% so với tháng trước và tăng 0,9% so với cùng kỳ; sản lượng nuôi trồng 7.044 tấn, tăng 14,8% so với tháng trước và tăng 4,8% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2023, sản lượng khai thác và nuôi trồng ước đạt 123.405 tấn, tăng 4,3% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác 80.194 tấn, tăng 5,0%; sản lượng nuôi trồng 43.211 tấn, tăng 2,8%.

2. Sản xuất công nghiệp

Tháng Bảy, sản xuất công nghiệp cơ bản ổn định. Tuy nhiên, một số ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh như: may trang phục, sản xuất giày, dép, sản xuất xi măng, sắt, thép tiếp tục gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành ước tính tháng 7/2023 tăng 0,09% so với tháng trước, tăng 12,04% so với tháng cùng kỳ; trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 3,81% so với tháng trước, tăng 10,42% so với tháng cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 0,62% so với tháng trước, tăng 8,52% so với tháng cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 9,72% so với tháng trước, tăng 89,23% so với tháng cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,17% so với tháng trước, tăng 9,46% so với tháng cùng kỳ.

Tính chung 7 tháng đầu năm 2023, chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành tăng 7,74% so với cùng kỳ; trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 15,35%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,94%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 40,82%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,29% so với cùng kỳ.

Một số sản phẩm chủ yếu tháng 7/2023 so với tháng trước và tháng cùng kỳ như sau: Xăng các loại 246,5 nghìn tấn, giảm 17,1% so tháng trước, tăng 1,4% so tháng cùng kỳ; dầu diesel 450 nghìn tấn, giảm 0,2% so tháng trước, tăng 12,6% so tháng cùng kỳ; bia các loại 5,9 triệu lít, tăng 6,1% so tháng trước, giảm 11,3% so tháng cùng kỳ; thuốc lá bao 20,9 triệu bao, tăng 5,3% so tháng trước, giảm 5,2% so tháng cùng kỳ; quần áo các loại 48,2 triệu cái, tăng 3,2% so tháng trước, tăng 2,2% so tháng cùng kỳ; giày thể thao 15,4 triệu đôi, tăng 4,2% so tháng trước, tăng 6,8% so tháng cùng kỳ; xi măng 1,3 triệu tấn, giảm 10,1% so tháng trước, tăng 3,6% so tháng cùng kỳ; sắt, thép 189 nghìn tấn, tăng 19,4% so tháng trước, tăng 86,1% so tháng cùng kỳ; điện sản xuất 943 triệu kwh, tăng 13,0% so tháng trước, gấp 2,47 lần tháng cùng kỳ; nước máy 5,55 triệu m³, tăng 3,3% so tháng trước, tăng 3,6% so tháng cùng kỳ.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 7/2023 dự kiến giảm 3,25% so với tháng trước, giảm 7,07% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 7 tháng đầu năm 2023, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 3,50% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 7/2023 dự kiến tăng 7,48% so với tháng trước, tăng 28,90% so với tháng cùng kỳ.

Số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 7/2023 dự kiến tăng 2,12% so với tháng trước, giảm 9,31% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 7 tháng đầu năm 2023, số lao động làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp giảm 11,64% so với cùng kỳ năm trước.

3. Đầu tư

Tháng Bảy, các đơn vị xây lắp tập trung nguồn lực thi công các công trình chuyển tiếp, công trình trọng điểm. Ước tính vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước địa phương tháng 7/2023 đạt 1.142,2 tỷ đồng, tăng 4,2% so tháng trước, tăng 34,9% so tháng cùng kỳ¹. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2023, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương ước đạt 5.401,5 tỷ đồng, đạt 43,2% kế hoạch năm, giảm 4,7% so cùng kỳ².

¹Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 462,8 tỷ đồng, tăng 5,3% so tháng trước, tăng 29,8% so tháng cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 368,2 tỷ đồng, tăng 3,6% so tháng trước, tăng 39,9% so tháng cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 311,2 tỷ đồng, tăng 3,3% so tháng trước, tăng 36,9% so tháng cùng kỳ.

²Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 2.226,8 tỷ đồng, giảm 6,7% so với cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 1.695,4 tỷ đồng, giảm 5,2% so với cùng kỳ; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 1.479,3 tỷ đồng, giảm 0,9% so với cùng kỳ.

4. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

4.1. Hoạt động bán lẻ hàng hóa

Doanh thu bán lẻ hàng hoá tháng 7/2023 ước đạt 11.315 tỷ đồng, tăng 1,2% so với tháng trước, tăng 14,8% so với tháng cùng kỳ năm trước³. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2023, doanh thu bán lẻ hàng hoá ước đạt 76.173 tỷ đồng, tăng 12,7% so với cùng kỳ năm trước⁴.

4.2. Hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống - du lịch lữ hành

Nhu cầu du lịch, nghỉ dưỡng của người dân tăng cao; nên hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành trong tháng Bảy tiếp tục diễn ra sôi động tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

Tháng 7/2023, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 340,1 tỷ đồng, tăng 4,3% so với tháng trước, tăng 49,9% so tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 1.789,1 tỷ đồng, tăng 2,5% so với tháng trước, tăng 10,5% so tháng cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 30,6 tỷ đồng, tăng 5,4% so với tháng trước, tăng 2,1% so tháng cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 1.450,5 tỷ đồng, tăng 1,5% so tháng trước, giảm 1,1% so tháng cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2023, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 1.430 tỷ đồng, tăng 51,2% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 10.513 tỷ đồng, tăng 39,9% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 150,5 tỷ đồng, tăng 59,3% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 9.817 tỷ đồng, tăng 0,2% so cùng kỳ.

4.3. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2023 tăng 0,66% so với tháng trước, tăng 0,53% so với tháng 12/2022 và tăng 2,89% so với tháng 7/2022. Bình quân 7 tháng đầu năm 2023, CPI tăng 4,42% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn 2,15% so với CPI bình quân 7 tháng đầu năm 2022.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 7/2023 tăng 0,66% so với tháng trước. Có 9/11 nhóm hàng hóa giá tăng so với tháng trước, gồm: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,88% (lương thực giảm 0,61%, thực phẩm tăng 1,29%, ăn uống ngoài gia đình tăng 0,48%); nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,27%; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 1,02%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,34%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,04%; nhóm giao thông tăng 0,26%; nhóm giáo dục tăng 0,05%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,06%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 3,44%. 2/11 nhóm giá cả hàng

³ Nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 5.207 tỷ đồng, tăng 0,5% so tháng trước, tăng 26,2% so tháng cùng kỳ; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 1.184 tỷ đồng, tăng 1,8% so tháng trước, tăng 9,2% so tháng cùng kỳ; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 387 tỷ đồng, tăng 0,3% so tháng trước, giảm 9,4% so tháng cùng kỳ; xăng, dầu các loại 1.417 tỷ đồng, tăng 1,2% so tháng trước, tăng 2,5% so tháng cùng kỳ...

⁴ Nhóm hàng lương thực, thực phẩm ước đạt 34.123 tỷ đồng, tăng 17,9%; nhóm đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình 8.254 tỷ đồng, tăng 10,4%; ô tô con các loại (dưới 9 chỗ ngồi) 2.946 tỷ đồng, giảm 4,0%; xăng, dầu các loại 9.612 tỷ đồng, tăng 13,8% so với cùng kỳ...

hóa giảm so với tháng trước, gồm: Nhóm đồ uống và thuốc lá giảm 0,48%; nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,02%.

Chỉ số giá vàng tháng 7/2023 giảm 0,71% so với tháng trước, tăng 4,67% so với tháng 7/2022; bình quân 7 tháng đầu năm 2023 tăng 1,28% so với bình quân cùng kỳ năm 2022. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 7/2023 tăng 0,52% so với tháng trước, tăng 1,30% so với tháng 7/2022; bình quân 7 tháng đầu năm 2023 tăng 2,59% so với bình quân cùng kỳ năm 2022.

4.4. Vận tải hành khách và hàng hóa

Tháng 7/2023, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 413,2 tỷ đồng, tăng 2,0% so tháng trước, tăng 28,2% so tháng cùng kỳ, hành khách vận chuyển 3,1 triệu người, hành khách luân chuyển 208,5 triệu người.km; so với tháng trước, tăng 1,8% về hành khách vận chuyển, tăng 1,9% về hành khách luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 28,1% về hành khách vận chuyển, tăng 28,3% về hành khách luân chuyển. Doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 941,7 tỷ đồng, tăng 1,0% so với tháng trước, tăng 21,8% so tháng cùng kỳ; hàng hoá vận chuyển 5,9 triệu tấn, hàng hóa luân chuyển 266,4 triệu tấn.km; so với tháng trước, tăng 0,9% về hàng hóa vận chuyển, tăng 1,0% về hàng hóa luân chuyển; so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 17,4% về hàng hóa vận chuyển, tăng 17,4% về hàng hóa luân chuyển. Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 396,2 tỷ đồng, tăng 2,9% so tháng trước, tăng 49,1% so tháng cùng kỳ. Doanh thu bưu chính, chuyển phát ước đạt 6,2 tỷ đồng, tăng 2,6% so tháng trước, tăng 26,0% so tháng cùng kỳ.

Luỹ kế 7 tháng đầu năm 2023, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 2.981 tỷ đồng, tăng 47,9% so với cùng kỳ, hành khách vận chuyển 23,2 triệu người, hành khách luân chuyển 1.528,4 triệu người.km, tăng 47,5% về hành khách vận chuyển, tăng 48,4% về hành khách luân chuyển so với cùng kỳ năm trước; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 6.545 tỷ đồng, tăng 24,1% so với cùng kỳ; hàng hoá vận chuyển 41,6 triệu tấn, hàng hóa luân chuyển 1.865,2 triệu tấn.km, tăng 19,2% về hàng hóa vận chuyển, tăng 18,1% về hàng hóa luân chuyển so với cùng kỳ năm trước; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 2.456 tỷ đồng, tăng 40,6% so cùng kỳ; doanh thu bưu chính, chuyển phát ước đạt 42 tỷ đồng, tăng 31,8% so cùng kỳ.

5. Một số tình hình xã hội

5.1. Đời sống dân cư và an sinh xã hội

Đời sống Nhân dân trên địa tỉnh cơ bản ổn định, công tác an sinh xã hội được đảm bảo. Trong tháng 7/2023, các huyện, thị xã, thành phố tổ chức chi trả trợ cấp ưu đãi tháng 7/2022 đối với 67.452 người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng với tổng kinh phí 126,65 tỷ đồng; chi trả trợ

cấp xã hội đối với 193.600 đối tượng và hộ gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí trên 100 tỷ đồng.

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023), phê duyệt Quyết định tặng quà cho người có công và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh, dự kiến có 94.387 đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân người có công được tặng quà của tỉnh, với kinh phí dự kiến thực hiện trên 28,3 tỷ đồng. Đoàn đại biểu tỉnh Thanh Hóa do các đồng chí lãnh đạo tỉnh làm trưởng đoàn, đã đến dâng hoa, dâng hương viếng các anh hùng liệt sĩ đang yên nghỉ tại nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và nghĩa trang liệt sĩ một số huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh; thăm và tặng quà thương binh; gia đình chính sách, người có công tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh.

5.2. Lao động, việc làm

Tháng Bảy, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành quyết định hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp cho 3.484 lao động, cấp lại và gia hạn giấy phép cho 145 lao động nước ngoài đến làm việc tại tỉnh theo đúng quy định. Trong tháng, toàn tỉnh giải quyết việc làm mới cho 5.920 lao động, trong đó, đưa đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài là 1.724 người.

5.3. Y tế

Ngành Y tế chủ động giám sát các bệnh dịch phát sinh trong mùa Hè, đặc biệt là các bệnh lây truyền qua đường hô hấp, đường tiêu hóa như bệnh tay chân miệng, cúm, sởi, Rubella, thủy đậu... Tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, ứng dụng kỹ thuật mới vào chẩn đoán và điều trị, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Lũy kể đến ngày 09/7/2023 có 49 ca sốt xuất huyết, 23 ca sởi, 62 ca tay chân miệng, 1 ca dại (tử vong 1), 6 ca LMC nghi bại liệt, 05 ca viêm gan vi rút B, 1 ca uốn ván khác, 1 ca viêm màng não, 15 ca viêm não do vi rút khác.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 tại tỉnh Thanh Hóa: Lũy tích số ca mắc Covid-19 đến ngày 12/7/2023 là 209.977 người, số bệnh nhân điều trị khỏi bệnh, ra viện, chuyển viện là 209.892 người, số bệnh nhân hiện đang điều trị là 8 người, số bệnh nhân tử vong cộng dồn là 77 người. Tính đến hết ngày 11/7/2023, tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên tiêm mũi 1 là 100%, đủ mũi là 99,34%, tiêm mũi nhắc lại lần 1 là 97,1%, nhắc lại lần 2 là 100,5%; tỷ lệ trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi tiêm mũi 1 là 103,1%, đủ mũi là 102,2%, tiêm mũi nhắc lại là 89,9%; tỷ lệ trẻ từ 05 đến dưới 12 tuổi được tiêm mũi 1 đạt 99,3%; tiêm mũi 2 đạt 93,3%.

5.4. Giáo dục

Ngành Giáo dục - Đào tạo cùng với chính quyền các địa phương tích cực tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 74 năm Ngày Chỉ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc; các hoạt động nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi (01/6), tháng hành động vì trẻ em, Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6); tuyên truyền, quán triệt về Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022 -2023, Kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2022; tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới; công tác an ninh trật tự, an toàn trường học; công tác phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh.

Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023, tỉnh Thanh Hóa có 36. 480 thí sinh đăng ký dự thi tại 75 điểm thi đặt tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh, trong đó hệ THPT có 32.338 thí sinh; hệ giáo dục thường xuyên 4.092 thí sinh và 1.191 thí sinh tự do. Theo dữ liệu điểm thi được Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố ngày 18/7/2023, điểm trung bình môn thi tốt nghiệp THPT năm 2023 của tỉnh Thanh Hóa là 6,47 điểm, xếp thứ 21/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023, Thanh Hóa có 935 điểm 10⁵; trong đó, môn Giáo dục công dân nhiều nhất, với 769 điểm 10.

Chiều ngày 20/7/2023, tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức Lễ tuyên dương và trao thưởng cho học sinh và giáo viên có học sinh đạt thành tích cao tại kỳ thi IPhO lần thứ 53 và kỳ APhO, lần thứ 23 năm 2023. Tại kỳ thi APhO năm 2023 do Mông Cổ đăng cai tổ chức từ ngày 21-29/5/2023, em Lê Viết Hoàng Anh, học sinh lớp 12 chuyên Lý, Trường THPT Chuyên Lam Sơn được nhận Bằng khen của ban tổ chức. Tiếp đó, tại kỳ thi IPhO năm 2023 được tổ chức tại Nhật Bản từ ngày 10-17/7/2023, em Lê Viết Hoàng Anh tiếp tục xuất sắc giành Huy chương Bạc. Thành tích của Hoàng Anh đã góp phần đưa đội tuyển Việt Nam giành thắng lợi trên đấu trường trí tuệ quốc tế với 02 huy chương Vàng, 02 huy chương Bạc và 01 huy chương Đồng, mang vinh quang về cho quê hương, đất nước. Tại buổi lễ, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đào Thanh Tùng đã tặng hoa và Bằng khen, phần thưởng của Chủ tịch UBND tỉnh cho em Lê Viết Hoàng Anh và thầy giáo Nguyễn Hoàng Hà. Nhân dịp này, Hội Khuyến học tỉnh Thanh Hóa cũng đã trao thưởng cho em Lê Viết Hoàng Anh và thầy giáo Nguyễn Hoàng Hà với tổng số tiền 90 triệu đồng từ Quỹ Khuyến học - Khuyến tài Lam Sơn.

5.5. Văn hoá - Thể dục thể thao

Ngành Văn hoá - Thông tin tuyên truyền kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của tỉnh; tổ chức tuyên truyền có hiệu quả các ngày kỷ niệm,

⁵Môn Toán có 1 điểm 10; Vật lý: 11 điểm 10; Hóa học: 20 điểm 10; Sinh học: 14 điểm 10; Lịch sử: 60 điểm 10; Giáo dục công dân: 796 điểm 10 và Tiếng Anh: 33 điểm 10.

Lễ lớn của đất nước và của tỉnh như: 63 năm Ngày Du lịch Việt Nam (09/7/1960 - 09/7/2023), 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023); 93 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá (29/7/1930 - 29/7/2023), 94 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2022)... Phối hợp tổ chức Giải Vô địch Trẻ Jujitsu Quốc gia năm 2023 (từ ngày 01-10/7/2023), chuẩn bị các điều kiện tổ chức Giải Vô địch các câu lạc bộ vật bãi biển Quốc gia năm 2023 (từ ngày 10-20/7/2023) tại thành phố Sầm Sơn.

Tháng 7/2023, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT đã tham gia thi đấu 13 giải đạt 139 huy chương các loại (37 HCV, 34 HCB, 68 HCD). Trong đó, các đội tuyển: Vật (4 HCV, 1 HCB, 5 HCD); Jujitsu (9 HCV, 15 HCB, 32 HCD); Vovinam (7 HCV, 7 HCD); Bơi (5 HCV, 6 HCB, 2 HCD) và Võ cổ truyền (7 HCV, 3 HCD). Câu lạc bộ Bóng đá Đông Á Thanh Hóa tham gia thi đấu tại Giải Vô địch Quốc gia V-League 2023, sau 14 trận, được 23 điểm, tạm xếp vị trí thứ 4 trên bảng xếp hạng.

5.6. Tai nạn giao thông

Công an giao thông, Thanh tra giao thông phối hợp với các ngành, các địa phương huy động lực lượng, phương tiện, triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, bố trí lực lượng, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn giao thông. Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông tỉnh, tháng 7/2023 xảy ra 44 vụ tai nạn giao thông, làm chết 15 người, bị thương 49 người; so với tháng cùng kỳ, tăng 27 vụ, tăng 10 người chết, tăng 32 người bị thương. Lũy kế từ đầu năm đến hết ngày 14/7/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 304 vụ tai nạn và va chạm giao thông, làm chết 122 người, bị thương 312 người; so với cùng kỳ, tăng 121 vụ, tăng 48 người chết, tăng 159 người bị thương.

5.7. Thiệt hại do thiên tai

Tính từ đầu năm 2023 đến nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã xảy ra và chịu ảnh hưởng của 11 trận thiên tai (04 trận dông, lốc, 05 đợt mưa lớn và 02 đợt nắng nóng), gây thiệt hại về tài sản và sản xuất. Cụ thể: làm 115 ngôi nhà bị hư hỏng; 49,64 ha lúa và 6,5 ha cây lâm nghiệp bị thiệt hại; 02 cầu phao bị cuốn trôi; 01 cầu tràn bị hư hỏng. Ước tính giá trị thiệt hại khoảng 5,2 tỷ đồng.

5.8. Phòng chống cháy, nổ

Tháng 6/2023, xảy 06 vụ cháy, không có người chết và bị thương, thiệt hại 943 triệu đồng và 03 vụ đang thống kê giá trị thiệt hại. Trong tháng 6/2023, lực lượng chức năng đã tổ chức kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC 982 lượt cơ sở, lập 948 biên bản kiểm tra, kiến nghị khắc phục 1.049 tồn tại, thiếu sót. Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC 37 trường hợp, phạt tiền hơn 307,3 triệu đồng. Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh xảy ra 43 vụ cháy làm 04 người chết, không có người bị thương, thiệt hại 3.348 triệu đồng./.